

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG Năm học 2024 - 2025

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ Hướng dẫn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Thực hiện Công văn số 1556/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục tiểu học và Quyết định số 1720/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Công văn số 1762/PGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Mỹ Tho về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục tiểu học;

Căn cứ tình hình thực tế, trường Tiểu học Lê Quý Đôn xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 với những nội dung cụ thể như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2024 - 2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội phường 4

1.1. Thuận lợi:

Trường Tiểu học Lê Quý Đôn được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học, nhất là thực hiện Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018.

Phường 4 là phường ở nội ô thành phố Mỹ Tho. Cảnh quan khá đẹp, nơi có di tích nổi tiếng của thành phố Mỹ Tho (Công viên Tết Mậu Thân, tượng đài Tết Mậu Thân, Nhà bia ghi danh, ...). Điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội khá ổn định.

Sau ba năm thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, Ban giám hiệu đã rút ra được kinh nghiệm và đề ra kế hoạch thực hiện sát với tình hình thực tế của địa phương và nhà trường.

Đa số dân cư trong phường có nhận thức đúng về CTGDPT 2018, có sự quan tâm đến việc học tập của con em. Phối hợp cùng nhà trường trong việc giáo dục

học sinh.

1.2. Khó khăn:

Yêu cầu về chất lượng giáo dục toàn diện của xã hội ngày càng cao, đòi hỏi nhà trường phải có thay đổi vượt bậc về các điều kiện dạy và học cũng như phương pháp, cách thức tổ chức dạy học nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới.

Tình hình phát triển kinh tế của địa phương cũng còn khó khăn vì dân cư chủ yếu dân lao động phổ thông, buôn bán nhỏ lẻ, làm thuê, ...

Trong đó một số học sinh là con em của dân lao động nghèo, chưa quan tâm nhiều đến việc học tập của con em. Một số cha mẹ phải gửi con lại cho người thân nuôi dưỡng để mưu sinh nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa được thường xuyên, có ảnh hưởng nhiều đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

2. Khái quát về đặc điểm tình hình nhà trường

2.1. Đặc điểm của học sinh

Khối	Tổng số lớp	Tổng số học sinh	Nữ	Học 2 buổi/ngày		Học sinh bán trú	
				Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
Một	8	250	115	08	250	05	163
Hai	8	237	111	08	237	05	138
Ba	8	287	143	08	287	05	169
Bốn	8	281	142	08	281	05	175
Năm	8	294	143	08	294	04	160
TC	40	1349	654	40	1349	24	805

- HS đúng tuổi: 1311/1349; đạt 97,2% (nữ: 641/654; đạt 98,0%). Trong đó:

+ Khối Một: 243/250, đạt 97,2 % (nữ: 113/115, đạt 98,3%).

+ Khối Hai: 230/237, đạt 97,1 % (nữ: 109/111, đạt 98,2%).

+ Khối Ba: 276/287, đạt 96,2 % (nữ: 140/143, đạt 97,9%).

+ Khối Bốn: 275/281, đạt 97,9 % (nữ: 140/142, đạt 98,6%).

+ Khối Năm: 287/294, đạt 97,6 % (nữ: 139/143, đạt 97,2%).

- Con gia đình thuộc diện nghèo, khó khăn: 64 học sinh và 21 học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Tất cả học sinh từ lớp Một đến lớp Năm đều được học 2 buổi/ngày (40/40 lớp, đạt tỉ lệ 100%). Học sinh các lớp học 2 buổi/ngày đều được học tin học (01 tiết/tuần). Tất cả học sinh lớp Một, lớp Hai được học chương trình tiếng Anh (02 tiết/tuần; 16/16 lớp) do nhà trường vận động phụ huynh xã hội hóa. Tất học sinh lớp Ba, lớp Bốn và lớp Năm học chương trình tiếng Anh (04 tiết/tuần). Ngoài ra, nhà trường còn tổ chức cho học sinh các lớp bán trú học chương trình Tiếng Anh với người nước ngoài (xã hội hóa, học 02 tiết/tuần; 23/40 lớp, chiếm tỉ lệ 57,5%).

- Nhiều hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đã thu hút 100% học sinh, giáo viên tham gia, đã rèn luyện được nhiều kỹ năng sống cho học sinh, hỗ trợ tích cực cho công tác dạy và học; các em ham thích đi học, duy trì sĩ số 100%; được nhiều phụ huynh quan tâm theo dõi, hỗ trợ tinh thần, vật chất.

- Công tác phổ cập giáo dục tiểu học phù hợp tình hình thực tế địa phương, giữ vững mức 3. Hàng năm huy động được 100% trẻ trong độ tuổi ra lớp. Hàng năm tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,5%, tỉ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học trên 98,8%, đạt cao hơn so với quy định.

- Chất lượng giáo dục của nhà trường ổn định và phát triển, tỉ lệ học sinh hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ học tập và hoạt động giáo dục tăng dần qua từng năm học. Các hoạt động đều có kế hoạch kịp thời, phù hợp thực tế. Hàng tháng trường có kiểm tra, đánh giá và bổ sung các biện pháp thực hiện chương trình giáo dục và các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

2.1.1. Thuận lợi

Đa số học sinh tích cực, năng động, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục và hoạt động ngoại khóa, rèn luyện thể dục thể thao.

Phụ huynh tích cực hỗ trợ các hoạt động do nhà trường phát động, phối hợp cùng nhà trường, giáo viên trong các hoạt động giáo dục.

Nhà trường vốn có truyền thống hiếu học, chăm ngoan, học giỏi. Các em tích cực học tập và rèn luyện trong môi trường phát triển toàn diện. Được giáo dục kỹ năng sống và tham gia vào các hoạt động trải nghiệm hiệu quả, sáng tạo.

2.1.2. Khó khăn

Cơ sở vật chất chưa đáp ứng được cho việc tổ chức các hoạt động ngoài trời với quy mô lớn (Diện tích chỉ với 2879,4m² với 40 lớp với 1349 học sinh).

Bên cạnh đó, vẫn còn một số em có hoàn cảnh khó khăn (64 em); có em sống với ông bà, cô chú; cha mẹ chưa quan tâm đến việc học tập, phó thác cho nhà trường.

Nhận thức của một số học sinh chưa đồng đều, tiếp thu còn chậm, kỹ năng sống, giao tiếp Tiếng Việt còn hạn chế, chưa phát huy được năng lực và phẩm chất như yêu cầu.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên (GV), nhân viên (NV), cán bộ quản lý (CBQL)

Phân công theo chức danh nghề nghiệp	Tổng số	Nữ	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ				Biên chế	Hợp đồng
			Đại học	Cao đẳng	Trung học	Sơ cấp		
Hiệu trưởng	01	01	01				01	
Phó HT	02	02	02				02	
Kế toán-thư ký	01	01	01				01	

Văn thư	01				01		01	
Tổng phụ trách Đội	01		01				01	
Nhân viên thư viện, thiết bị	01	01			01		01	
Nhân viên phụ Y tế	01	01	01				01	
Giáo viên chủ nhiệm	40	34	36	03	01		40	
Giáo viên bộ môn	16	10	13	01	02		16	
Phục vụ	01	01					01	01
Bảo vệ	03						03	01
Tổng cộng	68	51	55	04	05	04	66	02

2.2.1. Thuận lợi

Cán bộ quản lý của trường có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm và dám chịu trách nhiệm trong công việc.

Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, ý thức được nhiệm vụ của mình và luôn khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

Trường có chi bộ độc lập, với 32 Đảng viên. Nhà trường thành lập đầy đủ các hội đồng và tổ chức trong nhà trường theo quy định Điều lệ trường Tiểu học. Các hội đồng và các tổ chức đã góp phần tích cực trong việc thúc đẩy nhà trường trong nhiệm vụ của từng năm học.

Trường có giáo viên bộ môn được đào tạo chính quy về chuyên môn, trẻ, năng động, nhiệt tình như: Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục, Tiếng Anh, Tin học nên việc tổ chức giảng dạy các môn học này luôn mang lại hiệu quả.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đoàn kết, có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, có kinh nghiệm và nhiệt tình trong công tác; có tinh thần cầu tiến, không ngừng học tập để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ.

Đội ngũ khá đủ về số lượng (trừ giáo viên Tiếng Anh, Mỹ thuật), năng động, yêu nghề, tích cực trong mọi hoạt động. Các bộ phận khác của nhà trường hoạt động đều tay, tích cực cùng vì mục tiêu chung là xây dựng một tập thể vững mạnh.

100% cán bộ giáo viên, nhân viên ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong điều hành, quản lý, giảng dạy và công việc.

Đội ngũ giáo viên đã được tập huấn Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa theo từng năm học để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi được phân công.

CB, GV, NV có tư tưởng ổn định, đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm trong công tác, yêu nghề, mến trẻ.

Chất lượng giảng dạy của nhà trường từng bước được giữ vững qua từng năm, tạo niềm tin trong tập thể sư phạm và sự tin nhiệm của phụ huynh học sinh.

2.2.2. Khó khăn

Yêu cầu về chất lượng giáo dục ngày càng cao.

Còn 09 giáo viên, nhân viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019 (BGH phối hợp với công đoàn vận động học nâng cao trình độ chuyên môn. Hiện nay, trường có 05 giáo viên đang tham gia học Đại học; 02 giáo viên học Cao học tại Đồng Tháp); 02 giáo viên không nằm trong lộ trình nâng chuẩn (do thời gian công tác đến tuổi được nghỉ hưu thấp hơn 07 năm theo quy định tại Nghị định 71/2020/NĐCP ngày 30 tháng 6 của Chính phủ).

Năng lực chuyên môn của một số giáo viên chưa đồng đều; việc tự học, tự rèn của một số ít giáo viên chưa đạt hiệu quả cao, chưa sáng tạo trong công việc; đổi mới phương pháp dạy học chưa thật sự hiệu quả.

Một số giáo viên ngại đổi mới, chưa mạnh dạn vận dụng các phương pháp mới trong quá trình giảng dạy nhằm phát huy năng lực và phẩm chất của học sinh.

2.3. Tình hình cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học (TBDH), cơ sở vật chất tổ chức lớp bán trú

Trường chỉ có một điểm, phòng làm việc và lớp học khang trang, sạch đẹp, an toàn, đáp ứng yêu cầu của hoạt động dạy và học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Tổng số phòng học 42: gồm có 40 phòng cho 40 lớp học, 02 phòng bộ môn Tin học.

Khối phòng phục vụ cho hoạt động giảng dạy và học tập: 14 phòng gồm các phòng (Gồm các phòng: Hội trường lớn, phòng họp, Văn phòng, Y tế, phòng giáo viên, Thư viện, Thiết bị, Tư vấn học đường, Truyền thống, Tổng phụ trách, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng (2 phòng), kho lưu trữ).

Về việc tổ chức các lớp bán trú của trường: phòng học cũng là nơi nghỉ trưa cho các em. Trường có nhà bếp, nhà ăn, 08 khu nhà vệ sinh (học sinh), chỗ rửa tay với đầy đủ các thiết bị đảm bảo phục vụ cho việc ăn uống, sinh hoạt của gần 803 học sinh;

Trang thiết bị dạy học khá đầy đủ, phục vụ tốt cho việc giảng dạy và học tập (lớp Một được cung cấp đầy đủ theo yêu cầu của ngành).

Diện tích sân chơi, bãi tập chưa đúng quy định 08m²/học sinh, trường chỉ đạt 2,13m²/học sinh (2879,4m²/1349 học sinh).

Hiện tại trường thiếu phòng Giáo dục nghệ thuật, nhà đa năng.

III. Mục tiêu giáo dục của nhà trường năm học 2024-2025

1. Mục tiêu chung

Thực hiện có chất lượng, hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu

học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 từ lớp Một đến lớp Năm*).

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển chất lượng giảng dạy và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý theo Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học. Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp với thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Giáo dục nhà trường tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, "*Mỗi ngày đến trường là một ngày vui*", tập trung xây dựng trường học tiên tiến, hiện đại và hội nhập, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cho năm học này và những năm học tiếp theo; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân của học sinh đối với cộng đồng, xã hội, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất; rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, đánh giá; tiếp tục đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu:

Chương trình giáo dục phổ thông đặt ra 3 yêu cầu cơ bản cần đạt về phẩm chất và năng lực, đó là:

+ Hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu như yêu đất nước, yêu con người; chăm học, chăm làm; trung thực, trách nhiệm.

+ Hình thành và phát triển cho học sinh những năng lực cốt lõi (năng lực chung cho tất cả các môn học và hoạt động giáo dục góp phần hình thành, phát triển năng lực tự chủ, tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn

đề và sáng tạo...) và năng lực đặc biệt (năng khiếu) của học sinh.

+ Là căn cứ để xây dựng chương trình môn học, soạn bài dạy và tổ chức dạy học, đánh giá kết quả giáo dục học sinh,... phải dựa trên yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi.

Bảo đảm tất cả giáo viên của trường được triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, nội dung hướng dẫn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố Mỹ Tho khi bắt đầu triển khai áp dụng chương trình giáo dục phổ thông 2018 tuân tực đối với từng cấp học, từ năm học 2020 - 2021 đối với lớp Một, năm học 2021 - 2022 đối với lớp Hai, năm học 2022 - 2023 đối với lớp Ba, năm học 2023 - 2024 đối với lớp Bốn và năm học 2024 - 2025 đối với lớp Năm cấp tiểu học.

2.2. Chỉ tiêu về đội ngũ cán bộ, giáo viên

Phấn đấu tất cả giáo viên của trường được triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, nội dung hướng dẫn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo khi bắt đầu triển khai áp dụng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 tuân tực đối với từng khối lớp học.

Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 90%.

Phấn đấu 100% cán bộ giáo viên xếp loại đạo đức tốt và khá; Không có giáo viên vi phạm về phẩm chất đạo đức lối sống kể cả trong và ngoài giờ hành chính, trong và ngoài cơ quan. Thực hiện tốt các cuộc vận động, chấp hành nghiêm quy chế của ngành, kỷ cương nề nếp trong nhà trường.

Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, áp dụng công nghệ thông tin vào dạy học và quản lý; 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy tính.

Có trên 88,5% cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ Đại học.

Xếp loại viên chức: Đạt 95,5% cán bộ, giáo viên, nhân viên xếp loại Hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ; Không có cán bộ, giáo viên, nhân viên xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

Xếp loại Chuẩn nghề nghiệp giáo viên: 100% đạt tốt và khá; không có ở mức đạt.

Đến cuối năm học có 27 cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; 05 giáo viên đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thành phố; có 37 giáo viên, nhân viên đạt lao động tiên tiến; có 17 sáng kiến kinh nghiệm đạt cấp thành phố; tham gia đầy đủ, có giải cao trong các cuộc thi khác do ngành khởi xướng.

Xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Không ngừng học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ đào tạo và năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức, năng lực quản lý trường học.

100% cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành tốt chương trình bồi dưỡng thường xuyên.

2.3. Chỉ tiêu phân đầu đạt được đến cuối năm học đối với học sinh:

- Khối 1:

+ Hoàn thành các môn học: 245/250 (98%)

+ Năng lực: Từ đạt trở lên 245/250 (98%)

+ Phẩm chất: Từ đạt trở lên 250/250 (100%)

- Khối 2:

+ Hoàn thành các môn học: 235/237(99,2%)

+ Năng lực: Từ đạt trở lên 235/237 (99,2%)

+ Phẩm chất: Từ đạt trở lên 237/237 (100%)

- Khối 3:

+ Hoàn thành các môn học: 287/287 (100%)

+ Năng lực: Từ đạt trở lên 287/287 (100%)

+ Phẩm chất: Từ đạt trở lên 287/287 (100%)

- Khối 4:

+ Hoàn thành các môn học: 281/281 (100%)

+ Năng lực: Từ đạt trở lên 281/281 (100%)

+ Phẩm chất: Từ đạt trở lên 281/281 (100%)

- Khối 5: Hoàn thành chương trình tiểu học

+ Hoàn thành các môn học: 294/294 (100%)

+ Năng lực: Từ đạt trở lên 294/294 (100%)

+ Phẩm chất: Từ đạt trở lên 294/294 (100%)

2.4. Về chất lượng học sinh năng khiếu

Tham gia đầy đủ các hội thi cấp thành phố, cấp tỉnh tổ chức: phân đầu mỗi phong trào học sinh năng khiếu đều có học sinh đạt cấp thành phố, 01 giải cấp tỉnh.

2.5. Về cơ sở vật chất

Ban Giám hiệu tích cực tham mưu với lãnh đạo trường bị cho trường các thiết bị dạy học cho học sinh và giáo viên lớp Hai (chưa đạt 100%), lớp Ba, lớp Bốn, lớp Năm thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông.

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

1.1. Quy định số tiết dạy cho các môn học:

- Đối với lớp dạy 2 buổi/ngày (Từ khối Một đến khối Năm):

STT	Môn học	Số tiết học của từng môn Lớp 1		Số tiết học của từng môn Lớp 2		Số tiết học của từng môn Lớp 3		Số tiết học của từng môn Lớp 4		Số tiết học của từng môn Lớp 5	
		Tuần	CN	Tuần	CN	Tuần	CN	Tuần	CN	Tuần	CN
I. Môn học bắt buộc											
1	Tiếng Việt	12	420	10	350	7	245	7	245	7	245
2	Toán	3	105	5	175	5	175	5	175	5	175
3	TN-XH	2	70	2	70	2	70				
4	Khoa học							2	70	2	70
5	LS & ĐL							2	70	2	70
6	Tiếng Anh					4	140	4	140	4	140
7	Đạo đức	1	35	1	35	1	35	1	35	1	35
8	Âm nhạc	1	35	1	35	1	35	1	35	1	35
9	Mĩ thuật	1	35	1	35	1	35	1	35	1	35
10	Tin học					1	35	1	35	1	35
11	Công nghệ					1	35	1	35	1	35
12	GDTC	2	70	2	70	2	70	2	70	2	70
13	HĐTN (CC, SHCĐ, SHL)	3	105	3	105	3	105	3	105	3	105
II. Môn học tự chọn											
14	Tiếng Anh	2	70	2	70						
15	Tin học	1	35	1	35						
16	Giáo dục KNS	1	35	1	35	1	35	1	35	1	35
17	HĐGD	2	105	2	70	2	35				
18	TĐTV	1	35	1	35	1	35	1	35	1	35
Tổng số		32	1120	32	1120	32	1120	32	1120	32	1120

tiết dạy										
Số tiết quy định/tuần	35	1225	35	1225	35	1225	35	1225	35	1225

1.2. Bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức - kỹ năng môn học

a. Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu:

Nhà trường giao cho giáo viên bộ môn, GVCN lựa chọn học sinh ở từng bộ môn nhận thức tốt, có năng khiếu ở tất cả các khối lớp thành lập các câu lạc bộ gồm các môn: Thể dục, Tiếng Anh, Âm nhạc, Mĩ thuật và phân công giáo viên phụ trách như sau:

Khối	Thể dục	Tiếng Anh	Âm nhạc	Mĩ thuật	Viết chữ đẹp
1	Dương		Linh	Trân	GVCN
2	Tiến		Quyên	Trân	GVCN
3	Trác	Thư	Linh, Quyên	Khanh	GVCN, Thạnh
4	Tiến	Phượng	Quyên	Khanh	GVCN, Thạnh
5	Dương, Trác	Nghĩa	Linh	Trân	GVCN, Thạnh

- PHT: Trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh có năng khiếu:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phân công giáo viên bồi dưỡng, kiểm tra đánh giá công tác bồi dưỡng;

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên dạy;

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề, hội thảo liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh.

- Tổ chuyên môn:

+ Chỉ đạo giáo viên xây dựng nội dung bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ của chương trình bồi dưỡng;

+ Theo dõi chất lượng, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

- Giáo viên bồi dưỡng học sinh:

+ Lập danh sách các học sinh năng khiếu theo các môn;

+ Thực hiện đúng theo kế hoạch bồi dưỡng của nhà trường, của tổ;

+ Thành lập các Câu lạc bộ ở các môn: Võ cổ truyền, võ Taewondo, Aerobic,...

+ Giáo viên dạy bồi dưỡng học sinh cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi

dưỡng tốt nhất, phù hợp nhất với từng đối tượng học sinh. Đồng thời, điều quan trọng là giáo viên phải có tâm huyết, có kinh nghiệm trong công tác này thì việc bồi dưỡng học sinh mới đạt kết quả cao nhất.

Thời gian thực hiện: Bồi dưỡng vào các tiết ôn luyện hoặc lồng ghép vào các hoạt động ngoài giờ, hoạt động ngoại khóa, thông qua các câu lạc bộ.

b. Phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức - kỹ năng môn học:

Từ đầu năm học, yêu cầu GVCS rà soát và lập danh sách học sinh nhận thức chậm, kiến thức và kỹ năng chưa đạt đối với môn Tiếng Việt, Toán và có kế hoạch giảng dạy trên lớp phù hợp cũng như xây dựng kế hoạch phụ đạo cho các em;

Đối với các môn học khác có học sinh nhận thức chậm, giáo viên dạy có trách nhiệm phụ đạo học sinh ngay trong giờ học, giờ truy bài, trong các tiết ôn luyện.

- PHT: Trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh nhận thức chậm, cụ thể:

+ Nắm chắc các đối tượng học sinh chưa đạt chuẩn về kiến thức, kỹ năng và các nội dung mà học sinh cần sự hỗ trợ;

+ Xây dựng kế hoạch phụ đạo hiệu quả, phù hợp với từng khối lớp, từng đối tượng học sinh;

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy;

+ Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo học sinh.

- Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của học sinh tiếp thu chậm ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ giáo viên phụ đạo học sinh.

- Giáo viên phụ đạo:

+ Lập danh sách học sinh chưa đạt chuẩn về kiến thức, kỹ năng do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học;

+ Có trách nhiệm phối hợp với gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh, tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh chưa hoàn thành kiến thức, kỹ năng.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập.

Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ truy bài, trong các tiết ôn luyện, trái buổi.

1.3. Tham gia các hội thi chuyên môn

* *Đối với giáo viên*

- Cấp Trường: Giáo viên dạy giỏi.
- Cấp Thành phố: Giáo viên dạy giỏi
- Cấp tỉnh: Giáo viên dạy giỏi.

* *Đối với học sinh*

- Cấp Trường:
- + Hội thi giao lưu viết đúng - viết đẹp (tháng 04/2025)
- + Các hội thi qua Internet (nếu có)
- + Các ngày hội theo chủ điểm.
- Cấp Thành phố:
- + Hội khoẻ Phù Đổng (nếu có)
- + Các hội thi khác (nếu có).
- Cấp Tỉnh:
- Tham gia các hội thi (nếu có).

1.4. Tham gia và tham dự các chuyên đề, hội thảo về chuyên môn

- Phòng Giáo dục và Đào tạo TP Mỹ Tho tổ chức:

Thời gian	Nội dung	Đơn vị phụ trách
Tháng 9/2024	Chuyên đề: HĐTN 5 Chuyên đề: TV 5	TH Tân Tỉnh TH Nguyễn Trãi
Tháng 10/2024	Chuyên đề: LS - ĐL Chuyên đề: Mĩ Thuật	TH Âu Dương Lân TH Kim Đồng
Tháng 11/2024	Hội thi Giáo viên dạy giỏi năm học 2024 - 2025.	Phòng GDĐT
Tháng 12/2024	Chuyên đề: Đạo đức Chuyên đề: Tiếng Anh Chuyên đề: Tin học	TH Hồ Văn Nhánh TH Mỹ Phong TH Thạnh Trị
Tháng	Chuyên đề: Toán	TH Hoàng Hoa Thám

01/2025	Chuyên đề: GDTC	TH-THCS Thới Sơn
Tháng 02/2025	Chuyên đề: Khoa học Chuyên đề: Công nghệ Chuyên đề: Âm nhạc	TH Trung An TH Tân Long TH Lê Quý Đôn

-Trường tổ chức:

Thời gian	Nội dung	Bộ phận phụ trách
Tháng 10/2024	Phát huy tính tự quản, chủ động của học sinh qua tiết HĐTN	Tổ 4
Tháng 12/2024	- Giáo dục địa phương - Lồng ghép Giáo dục dinh dưỡng cho học sinh qua các môn học	Tổ 3 Tổ 2
Tháng 03/2025	- Phát huy hiệu quả ứng dụng CNTT trong dạy học môn Tiếng Việt - Giáo dục STEM qua các môn học	Tổ 1 Tổ 5
Tháng 04/2025	Tổ chức thi viết chữ đẹp cấp trường	Chuyên môn

2. Các hoạt động tập thể và theo nhu cầu học sinh

2.1. Các hoạt động tập thể thực hiện trong năm học

Thời gian	Nội dung, chủ đề	Hình thức	Phân công thực hiện
Tháng 9/2024	Chủ đề: Truyền thống nhà trường - Tổ chức lễ khai giảng, ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường - Tuyên truyền giáo dục truyền thống của nhà trường - Triển khai chuyên đề ATGT - Thành lập đội nghi thức	- Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp - Sinh hoạt ngoại khóa	- BGH, TPT, GVCN, HS - TPT, GVCN, HS - TPT, GVCN
Tháng 10/2024	Chủ đề: Truyền thống nhà trường - Tổ chức đăng ký thi đua lớp - Tổ chức sinh hoạt ngày 20/10 - Tôn vinh phụ nữ Việt Nam - Đại hội Liên-Chi đội TNTP Hồ Chí	- Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp - Sinh hoạt ngoại khóa	- GVCN, HS - TPT, GVCN, HS - Ban văn thể, TPT - GVCN, TPT, HS

	Minh		
Tháng 11/2024	Chủ đề: Kính yêu thầy giáo, cô giáo - Tổ chức lễ 20/11: Đăng ký “Tháng học tốt, tuần học tốt” - Tổ chức chào mừng ngày NGVN 20/11. - Sinh hoạt ý nghĩa Ngày Nhà giáo Việt Nam.	- Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp - Tổ chức dã ngoại	- BGH, TPT, GVCN HS - BGH, TPT, GVCN HS - TPT
Tháng 12/2024	Chủ đề: Uống nước nhớ nguồn - Tổ chức trò chơi dân gian - Tổ chức sinh hoạt 22/12, sinh hoạt truyền thống về anh bộ đội Cụ Hồ - Giao lưu đồ vui ôn tập	- Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp - Tổ chức về nguồn	- TPT, GVCN, HS - TPT, GVCN, HS -PHT, TPT, GVCN, HS
Tháng 01-02/2025	Chủ đề: Giữ gìn truyền thống văn hóa dân tộc - Sinh hoạt tập thể, thi nghi thức đội, ca múa hát và các kỹ năng hoạt động Đội - Tìm hiểu nét đẹp truyền thống quê hương. - Hội trại Mừng Xuân - Tham gia hội thi “Viết chữ đẹp”, giao lưu “Nghe, nói Tiếng Anh” cấp trường.	- Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp - Tổ chức hội trại	- TPT, GVCN, HS - TPT, GVCN - BGH, TPT, GVCN HS - Tổ Chuyên môn, GVCN
Tháng 3/2025	Chủ đề: Yêu quý mẹ và cô giáo - Ca hát về mẹ và cô giáo - Sinh hoạt ý nghĩa ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 - Tìm hiểu về tình cảm gia đình, tình cảm thầy cô - Giao lưu “Nghe, nói Tiếng Anh” cấp trường - Tham gia hội thi “Viết chữ đẹp cấp Thành phố”.	- Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp - Tổ chức ngoại khóa, dã ngoại - Tổ chức hội thi - Tổ chức hội trại	- TPT, GVCN, HS - TPT, GVCN, HS BGH, TPT, GVCN, HS - BGH, GVBM, HS - BGH, GVBM, HS
Tháng 4/2025	Chủ đề: Hòa bình – hữu nghị - Tổ chức sinh hoạt theo chủ đề ca ngợi vẻ đẹp quê hương đất nước và mừng ngày chiến thắng 30/4	- Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp	- TPT, GVCN, HS

	- Về với cội nguồn - Tham gia hội thi “Viết chữ đẹp cấp Tỉnh”	- Tổ chức ngoại khóa, dã ngoại - Tham dự hội thi	- BGH, TPT, GVCN, HS - BGH, GVCN, HS
Tháng 5/2025	Chủ đề: Bác Hồ kính yêu - Sinh hoạt kỉ niệm ngày sinh Bác Hồ 19/5 - Các lớp tự chọn nội dung sinh hoạt theo chủ đề Bác hồ kính yêu - Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày 15/5 và 19/5 - Tổ chức Lễ ra trường cho học sinh lớp 5	- Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp - Tổ chức ngoại khóa, dã ngoại	- TPT, GVCN - TPT, GVCN - Bí thư CD - BGH, Tổ Chuyên môn, HS lớp 5

2.2. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa sau giờ học theo nhu cầu học sinh

- Tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kĩ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoại giờ chính khóa;

- Tổ chức các loại hình hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa(Sau giờ học) cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng	Thời gian	Địa điểm
1	Đọc sách	Theo nhóm/lớp	Học sinh	Sau giờ học	Thư viện/sân trường
2	Sinh hoạt CLB Vẽ tranh	Tổ chức vẽ tranh Theo nhóm/lớp	GVMT, Học sinh	Sau giờ học	Lớp/sân trường
3	Sinh hoạt CLB bơi	Theo nhóm/lớp	Học sinh	Sau giờ học	Hồ bơi
4	Sinh hoạt CLB TDTD	Tổ chức luyện tập, thi đấu TDTD	Học sinh, GVCN, GVBM	Sau giờ học	Trường/lớp/sân trường

5	Sinh hoạt ngoại khóa	Tổ chức trò chơi/múa/hát theo chủ đề	GV, HS	Sau giờ học	Trường/ lớp/ sân trường
---	----------------------	--------------------------------------	--------	-------------	-------------------------

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học và kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 1720/UBND tỉnh Tiền Giang ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang và Công văn số 1762/PGDDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Mỹ Tho về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024 - 2025, trường lên khung thời gian như sau:

- Ngày khai giảng: Lúc 7 giờ 30, ngày 05/9/2024.
- Học kì I bắt đầu từ ngày 09/9/2024, kết thúc ngày vào 10/01/2025.
- Học kì II bắt đầu từ ngày 13/01/2025, hoàn thành chương trình giáo dục ngày 23/5/2025.
- Ngày kết thúc năm học: trước ngày 30/5/2025.

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học, trường Tiểu học Lê Quý Đôn xây dựng khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

3.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học 2024-2025 (ở phụ lục 1.4)

- 3.1.1. Đối với khối lớp 1 (phụ lục 1.4 đính kèm)
- 3.1.2. Đối với khối lớp 2 (phụ lục 1.4 đính kèm)
- 3.1.3. Đối với khối lớp 3 (phụ lục 1.4 đính kèm)
- 3.1.4. Đối với khối lớp 4 (phụ lục 1.4 đính kèm)
- 3.1.5. Đối với khối lớp 5 (phụ lục 1.4 đính kèm)

3.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (phụ lục 2)

- 3.2.1. Đối với khối lớp 1 (phụ lục 2 đính kèm)
- 3.2.2. Đối với khối lớp 2 (phụ lục 2 đính kèm)
- 3.2.3. Đối với khối lớp 3 (phụ lục 2 đính kèm)
- 3.2.4. Đối với khối lớp 4 (phụ lục 2 đính kèm)
- 3.2.5. Đối với khối lớp 5 (phụ lục 2 đính kèm)

V. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Tham mưu tốt với chính quyền, Hội CMHS, các đoàn thể, ...cùng hỗ trợ bổ sung cơ sở vật chất theo yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông.

- Tiếp tục tham mưu, lập tờ trình về Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung thêm quỹ đất cho trường và xây dựng thêm phòng học, phòng chức năng để chuẩn bị đủ điều kiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới đến năm 2025.

- Dự toán kinh phí bổ sung trang thiết bị, cơ sở vật chất theo yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018.

- Đảm bảo có đủ phòng học, phòng làm việc và phòng chức năng; đảm bảo các phòng học thông thoáng, mát mẻ, có đủ ánh sáng, trang trí đúng quy định; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 04 năm 2019 ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp Một và Thông tư 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp Hai, lớp Ba.

- Sắp xếp phòng học, lớp học hợp lý để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Trang trí cảnh quan trường học, trang trí lớp học, đảm bảo xây dựng môi trường sư phạm xanh - sạch - đẹp.

- Từng bước mua mới, thay thế, sửa chữa bàn ghế đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh, phù hợp tầm vóc học sinh; bổ sung thiết bị dạy học theo yêu cầu đổi mới hình thức, phương pháp dạy học.

- Nâng cao ý thức tự quản, giao cho từng lớp tự quản phòng học, bàn ghế, thiết bị, phương tiện dạy học.

- Đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học, đảm bảo học sinh ở tất cả các lớp đều được học Tin học.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, chuẩn bị các thiết bị dạy học đảm bảo theo quy định để triển khai dạy học trực tuyến hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường.

- Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy và học ngoại ngữ.

- Xây dựng và tổ chức các sân chơi vận động ngoài trời, trong đó có các loại thiết bị vận động phù hợp với học sinh tiểu học. Bảo quản tốt và sử dụng hiệu quả thiết bị âm nhạc và các hoạt động giáo dục khác.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các Hội thi, các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, sử dụng lâu dài.

2. Công tác đội ngũ

- Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực cho GV thông qua các chuyên đề, hoạt động dự giờ, hội giảng, hội thi GV chủ nhiệm giỏi.
- Tổ chức cho đội ngũ GV được tham gia tập huấn, bồi dưỡng, chuẩn bị hoàn thành Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 trong năm học 2024 - 2025.
- Giáo viên xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp thực hiện hoạt động dạy học, giáo dục; học tập, thảo luận chuyên đề, tài liệu BDTX, tài liệu thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.
- Tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng 06 GV đạt chuẩn trình độ đào tạo, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình, sách giáo khoa theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.
- Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán cấp trường, giới thiệu giáo viên tham gia cốt cán cấp thành phố để tham gia các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức.
- Triển khai đầy đủ nội dung các lớp tập huấn về triển khai chương trình sách giáo khoa lớp Ba với nhiều hình thức như trực tiếp, trực tuyến, tự nghiên cứu...
- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.
- Đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học đúng quy định Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ban hành ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

- Sinh hoạt tổ chuyên môn theo quy định: 2 lần/tháng, theo nghiên cứu bài học: 01 lần/tháng.
- Tiếp tục thực hiện việc sinh hoạt tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học nhằm nâng cao năng lực, kỹ năng sư phạm cho GV, kịp thời giải quyết các khó khăn cho GV, tạo cơ hội, phát huy khả năng sáng tạo của GV; GV tham gia sinh hoạt chuyên môn qua trang thông tin “Trường học kết nối”.
- Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và kế hoạch bộ môn của giáo viên. Thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp; thiết kế bài dạy mỗi môn học đảm bảo mục tiêu phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, tích hợp các chủ đề dạy học phù hợp theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.
- Thực hiện đúng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (Từ lớp Một đến lớp Năm); dạy học tiếng Anh cho HS: lớp Ba, Bốn và Năm học 04 tiết/tuần; lớp Một và Hai học 02 tiết/tuần. Ngoài ra nhà trường còn tổ chức học Tiếng Anh theo chương trình xã hội hóa 02 tiết/tuần cho các lớp bán trú (23 lớp/24 lớp). Dạy học

môn Tin học cho học sinh từ lớp Một đến lớp Năm theo chương trình BGD-ĐT đối với lớp học 02 buổi/tuần.

- Sử dụng ĐDDH, tổ chức nền nếp học tập, các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ, rèn HS năng khiếu...

- Thường xuyên kiểm tra, thăm lớp, dự giờ tất cả các môn, tất cả GV, nhất là các lớp thay sách.

- Tổ chức thao giảng, chuyên đề: Mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 08 chuyên đề/năm học. Tổ chức các chuyên đề, thao giảng hướng đến những nội dung thực tế, cần thiết, giúp nâng cao trình độ chuyên môn cho giáo viên, tránh chạy theo hình thức, không dạy trước, dạy nhiều lần trước khi tổ chức thao giảng, chuyên đề.

- Đẩy mạnh hoạt động của bộ môn của nhà trường trong việc trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng dạy học. Tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

4.1. Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch nhiệm vụ năm học, Kế hoạch giáo dục nhà trường và hoàn thành chương trình năm học

- Nhà trường linh hoạt, chủ động xây dựng các loại kế hoạch:

+ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học

+ Kế hoạch giáo dục nhà trường

+ Kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục

+ Kế hoạch bài dạy

Các kế hoạch này xây dựng theo quy định Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; đảm bảo 35 tuần thực học và hoàn thành chương trình năm học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Kế hoạch giáo dục nhà trường yêu cầu đảm bảo đầy đủ các nội dung quy định tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó tập trung một số nội dung cơ bản như: đảm bảo thời gian tổ chức dạy học các môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc, dạy học lồng ghép, tích hợp và tự chọn, đảm bảo tổng số tiết học/năm học theo quy định trong chương trình, bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả, đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không

gây áp lực đối với học sinh, linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học/hoạt động giáo dục sao cho phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình và có sự tham gia của các lực lượng xã hội như giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh để giúp nhà trường huy động các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc thực thi, giám sát khi tổ chức thực hiện.

- Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục; yêu cầu đảm bảo đầy đủ các nội dung dạy học các môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc, lồng ghép, tích hợp và tự chọn, đảm bảo các mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của môn học/hoạt động giáo dục và chủ đề học tập/giáo dục được thiết kế trong sách giáo khoa.

- Giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy trên cơ sở kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, trong đó chủ động đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung về thời lượng thực hiện dạy học, nguồn học liệu, thiết bị dạy học, hình thức tổ chức và phương pháp dạy học, hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá. Chủ động xây dựng phân phối chương trình dạy học/hoạt động giáo dục linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường, đảm bảo các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học/hoạt động giáo dục.

4.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn của Bộ/Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Bảo đảm tỉ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất và sĩ số học sinh/lớp theo quy định Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 về việc ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học, Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 về việc ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, dạy đủ các môn học/hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức dạy học các môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc và các môn học tự chọn quy định theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông; tổ chức hoạt động ôn tập, củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, tổ chức các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh và các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung giáo dục/dạy học lồng ghép, tích hợp phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường như: Giáo dục địa phương, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, giáo dục kỹ năng công dân số, chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa, giáo dục quốc phòng và an ninh, quyền con người, bảo vệ và tiết kiệm nguồn nước, tiết kiệm điện, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, giáo dục STEM, phát triển năng lực thể chất cho học sinh thông qua giáo dục dinh dưỡng, ...

- Tăng cường công tác phổ cập bơi cho học sinh; thực hiện hiệu quả, chất lượng tài liệu bài giảng điện tử hướng bài thể dục giữa giờ Quyết định số 1004/QĐ-BGDĐT ngày 10/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 2024/SGDDĐT-GDTH-GDMN ngày 19/12/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo, Công văn số 2524/PGDDĐT ngày 19/12/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai tài liệu hướng dẫn luyện tập bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ và tài liệu hướng dẫn giáo viên tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh tiểu học.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết học 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần tương đương 32 tiết/tuần. Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập và yêu cầu cần đạt của chương trình, tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện. Thời khóa biểu sắp xếp khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý học sinh tiểu học.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện công tác bán trú theo quy định Công văn số 1439/SGDDĐT-GDTH-GDMN ngày 04/10/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc nâng cao chất lượng công tác quản lý hoạt động bán trú trong trường tiểu học với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường

và địa phương, đảm bảo tuyệt đối các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh theo hướng dẫn Công văn số 404/BGDĐT-GDDT ngày 24/01/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường, bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông. Kinh phí tổ chức hoạt động bán trú đảm bảo thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà với hình thức đa dạng, linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường và nhu cầu của học sinh, bảo đảm hiệu quả, thiết thực và đúng quy định.

5. Tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh) và Tin học

- Đối với lớp Một và lớp Hai: Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình môn Tiếng Anh và môn Tin học là các môn học tự chọn nhằm giúp học sinh làm quen Tiếng Anh và Tin học theo quy định Thông tư số 32 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp Một, lớp Hai theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đối với lớp Ba, lớp Bốn và lớp Năm: Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học là các môn học bắt buộc đối với khối lớp Ba, lớp Bốn và lớp Năm theo quy định Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông và đảm bảo các điều kiện theo quy định Công văn số 578/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 25/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

- Tiếp tục thực hiện Công văn số 1246/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 29/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học; Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT ngày 19/02/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu Tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến đảm bảo chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương; từng bước ứng dụng công nghệ (trí tuệ nhân tạo) vào các hoạt động dạy học và đánh giá để nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Nhà trường thực hiện xã hội hóa trong việc tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học cho học sinh lớp Một và lớp Hai trên tinh thần tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh để tăng cường thời lượng học Tiếng Anh, Tin học; việc thực hiện xã hội hóa yêu cầu thực hiện nghiêm túc theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục Tin học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục Tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019-2020; Tăng cường thời lượng, nội dung dạy học theo từng chủ đề, mạch kiến thức đối với các khối lớp Ba, lớp Bốn và lớp Năm nhằm củng cố, khắc sâu kiến thức môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức tin học, phát triển năng lực tin học.

6. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương

- Tiếp tục thực hiện dạy học lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào các môn học/hoạt động giáo dục trên cơ sở các bộ tài liệu “Giáo dục địa phương tỉnh Tiền Giang” đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn biên soạn thẩm định nội dung giáo dục “địa phương em” trong chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4. Trong đó, tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “địa phương em” trước khi dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp Bốn.

7. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

7.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, trong đó chú trọng đến việc tổ chức các chuyên đề nâng cao chất lượng dạy và học các môn học/hoạt động giáo dục ở tổ, trường và chuyên đề thành phố.

- Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên theo Công văn số 542/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 22/4/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các buổi sinh hoạt hướng dẫn cha mẹ học

sinh về phương pháp tổ chức các hoạt động dạy học/giáo dục, phương thức/cách thức hỗ trợ việc học tập của học sinh khi các em học tập tại nhà nhằm thực hiện phương châm kết hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Giao quyền cho tổ chuyên môn, giáo viên quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả theo Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học, tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ website: <https://www.youtube.com/@giaoduc> để nâng cao năng lực nghề nghiệp cho giáo viên.

- Nâng cao chất lượng trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy, vận dụng hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức, kỹ thuật dạy học linh hoạt để tổ chức dạy học nhằm phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, học liệu, thực hiện tiến trình bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả phương pháp Bàn tay nặn bột, phương pháp dạy học Mĩ thuật, Hoạt động trải nghiệm, đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt cấp tiểu học; tăng cường tổ chức các hoạt động thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống thực tế cho học sinh; tổ chức dạy học tích hợp các nội dung giáo dục linh hoạt với các hình thức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

7.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

- Thực hiện đánh giá kết quả giáo dục học sinh theo quy định Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học; thực hiện đánh giá học sinh phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Nhà trường xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá

các môn học/hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính minh bạch, trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

-Đối với học sinh khuyết tật hòa nhập: Đối với các môn học/hoạt động giáo dục học sinh có khả năng đáp ứng được theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông được kiểm tra, đánh giá như học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu tùy theo mức độ. Những môn học học sinh không có khả năng đáp ứng theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông được kiểm tra, đánh giá theo sự tiến bộ của học sinh và Kế hoạch giáo dục cá nhân; không kiểm tra, đánh giá những nội dung hoặc môn học được miễn. Hồ sơ học sinh được thiết lập, lưu trữ và bàn giao khi học sinh hoàn thành chương trình lớp học, cấp học. Cuối năm học, kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cần được ghi rõ “Đạt (hoàn thành) hoặc chưa đạt (chưa hoàn thành) lớp học theo kế hoạch giáo dục cá nhân” vào học bạ.

8. Triển khai giáo dục STEM và nội dung nâng cao năng lực thể chất cho học sinh thông qua tiếp cận giáo dục dinh dưỡng

Trong hè, Nhà trường đã tạo điều kiện tất cả giáo viên tham gia tập huấn trực tiếp và trực tuyến do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tiền Giang tổ chức. Tổng cộng có 57 giáo viên tham gia.

Ban giám hiệu chủ động xây dựng kế hoạch, phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục tiểu học.

Tổ chức lựa chọn tài liệu dạy học/giáo dục và các nguồn học liệu bổ trợ khác theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

TTCM, giáo viên tự lên kế hoạch vận dụng những nội dung đã học vào quá trình giảng dạy.

Tăng cường giáo dục khoa học (lớp Bốn và Năm), TN-XH (lớp Một, Hai và Ba), công nghệ (lớp Ba, Bốn), kỹ thuật (lớp Năm), toán học (STEM) tích hợp một số môn học/hoạt động giáo dục có trong chương trình vào STEM giúp mở rộng, nâng cao hiệu quả của giáo dục thực hành và hợp tác theo nhiều cách khác nhau,

thúc đẩy tính sáng tạo, trí tò mò và sự thấu cảm của học sinh; Trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn>.

Mỗi học kỳ, mỗi tổ sẽ thực hiện 2 chuyên đề. Tổng cộng 10 chuyên đề/năm về thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường. Tùy nội dung giáo dục STEM ở mỗi khối lớp sẽ vận dụng lồng ghép cho phù hợp thực tế.

9. Tổ chức triển khai thực hiện Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức dạy học lồng ghép nội dung quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học năm học 2024 - 2025

Hiệu trưởng sẽ cử Phó hiệu trưởng cùng 05 giáo viên tham dự tập huấn do Phòng giáo dục và Đào tạo tổ chức. Nhà trường sẽ tổ chức triển khai lại cho giáo viên về nội dung và cách thức thực hiện.

Nội dung lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh vào các môn học: Tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội, Lịch sử và Địa lí, Âm nhạc, Mỹ thuật.

Sinh hoạt chuyên môn định kỳ 2 lần/tháng, các tổ trưởng chuyên môn cùng với thành viên trong tổ bàn bạc về nội dung lồng ghép. Cách lồng ghép vào hoạt động nào, hình thức và phương pháp lồng ghép sao cho hiệu quả, tránh kéo dài, làm mất đi nội dung chính của bài.

Ban giám hiệu sẽ dự giờ, thăm lớp cùng các tổ trưởng chuyên môn sẽ rút kinh nghiệm quá trình thực hiện lồng ghép.

10. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống.

- Tổ chức các hoạt động, ứng dụng trong đời sống thực tiễn phù hợp lứa tuổi để đưa vào thực tế cuộc sống và trải nghiệm.

- Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, an toàn giao thông, giáo dục pháp luật thông qua môn đạo đức, tiếng Việt, ...

- Tiếp tục giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kỹ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai;

- Tiếp tục triển khai nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; Phát triển văn hóa đọc cho học sinh qua việc khai thác hiệu quả thư viện nhà trường; xây dựng tủ sách nhỏ, thân thiện ngay trong lớp học, thư viện lưu động, phát triển phong trào đọc sách của học sinh.

- Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa một cách thiết thực: Khai thác các tư liệu, tranh ảnh... vào các bài học cụ thể trong các bộ môn Lịch sử, Địa lý, Âm nhạc; tổ chức cho học sinh tham quan các bảo tàng, di tích để học sinh được trải nghiệm, hình thành các kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, góp phần phát triển năng lực của học sinh.

11. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, kỹ năng sống

- Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho HS.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh-sạch-đẹp.

- Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương. Ngoài các tiết trải nghiệm hàng tuần như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể lớp, mỗi tháng sẽ tổ chức một buổi trải nghiệm theo chủ đề hàng tháng, mỗi học kỳ sẽ tổ chức một ngày đi tham quan ngoài nhà trường.

- Chuyển các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm.

- Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm....

- Phát triển văn hoá đọc: Tăng cường hoạt động đọc sách dưới sự hướng dẫn của giáo viên, tổ chức các hình thức đa dạng như đọc cá nhân, đọc theo nhóm, kể chuyện, sắm vai, viết bài cảm nghĩ, vẽ tranh về các nhân vật yêu thích...

12. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học; bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại: máy chiếu, máy tính xách tay, bảng tương tác, tivi thông minh...

- Tăng cường hoạt động công nghệ thông tin điện tử nhà trường.

13. Thực hiện các giải pháp đảm bảo An toàn trường học, Y tế học đường

- Công tác an toàn trường học: Tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện và kiểm tra, đánh giá sơ kết, tổng kết công tác an toàn trường học thường xuyên, theo kế hoạch;

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và phối hợp với các ban, ngành để góp phần giảm thiểu dịch bệnh trong nhà trường; đảm bảo tốt việc phòng, chống các dịch bệnh dễ lây truyền cho học sinh; an toàn vệ sinh thực phẩm đảm bảo an toàn trường học.

- Phối hợp Công an phường 4 đảm bảo an ninh trật tự trước cổng trường, không để xảy ra ùn tắc giao thông cục bộ, bán hàng rong trước cổng trường.

- Thường xuyên kiểm tra hạn sử dụng các bình chữa cháy; có phương án diễn tập, thoát hiểm an toàn cho học sinh trong các tình huống khẩn cấp.

- Nhà trường thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, các điều kiện đảm bảo an toàn cho học sinh khi tham gia các hoạt động tại trường.

- Rèn học sinh kỹ năng tự phục vụ cùng với việc hướng dẫn các kỹ năng sống một cách khoa học, phù hợp với khả năng của học sinh.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng các loại kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc. Đặc biệt là xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, ký hợp đồng liên kết với Trung tâm trong việc giảng dạy Tiếng Anh.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức các hoạt động hội thi, phong trào thi đua dạy tốt học tốt trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm, kế hoạch giáo dục học sinh hòa nhập và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

- Duyệt kế hoạch tháng, kế hoạch giảng dạy, kế hoạch bài dạy, và các hồ sơ về chuyên môn của các tổ.

3. Đối với tổ trưởng chuyên môn

- Điều hành hoạt động chuyên môn, hội giảng của tổ.

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng;

- Theo dõi chất lượng các lớp phụ đạo, bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

4. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với BGH, GVCN và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các tiết HĐTN (Sinh hoạt dưới cờ).

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Đối với giáo viên chủ nhiệm

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng đối với lớp mình phụ trách.

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp chủ nhiệm, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

6. Đối với giáo viên bộ môn

- Chịu trách nhiệm giảng dạy các lớp theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với giáo viên chủ nhiệm các lớp và nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

7. Đối với nhân viên

- Chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao từ hiệu trưởng.
- Kết hợp với các bộ phận của nhà trường hoàn thành nhiệm vụ.
- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi hội họp do nhà trường tổ chức.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 của Trường Tiểu học Lê Quý Đôn. Nhận được kế hoạch này, yêu cầu Tổ trưởng chuyên môn các tổ triển khai và thực hiện có hiệu quả. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc vui lòng liên hệ với bộ phận chuyên môn của trường để được hướng dẫn/

Nơi nhận:

- PGD-ĐT;
- BGH;
- Các TTCM;
- Các bộ phận PVGD;
- Lưu VT.



Lê Thị Minh Thắm